

**THỦ TỤC HÀNH CHÍNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG THUỘC PHẠM VI CHỨC
NĂNG QUẢN LÝ CỦA NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC VIỆT NAM**
(Ban hành kèm theo Quyết định số: 33 /QĐ-NHNN ngày 14 tháng 04 năm 2016
của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam)

PHẦN I

DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Tên VBQPPL quy định nội dung sửa đổi, bổ sung, thay thế	Lĩnh vực	Cơ quan thực hiện
01	B-NHA- 254763- TT	Chấp thuận đề nghị phát hành trái phiếu trong nước của năm tài chính của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài.	Thông tư số 29/2015/TT-NHN ngày 22/12/2015 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam sửa đổi, bổ sung một số văn bản quy phạm pháp luật của Ngân hàng Nhà nước Việt nam quy định về thành phần hồ sơ có bản sao chứng thực giấy tờ, văn bản.	Hoạt động tiền tệ	Ngân hàng Nhà nước Việt Nam

PHẦN II

**NỘI DUNG CỤ THỂ CỦA THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ
CỦA NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC VIỆT NAM**

- **Thủ tục hành chính cấp trung ương**
- **Lĩnh vực:** Hoạt động tiền tệ.
- **Tên thủ tục:** Chấp thuận đề nghị phát hành trái phiếu trong nước của năm tài chính của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài.
- **Trình tự thực hiện:**
 - + Bước 1: Tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài gửi hồ sơ đề nghị phát hành trái phiếu trong nước (bao gồm cả trái phiếu chuyển đổi, trái phiếu kèm chứng quyền) của năm tài chính đến Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (Vụ Chính sách tiền tệ).
 - + Bước 2: Ngân hàng Nhà nước Việt Nam xem xét hồ sơ.

* Trong thời hạn 30 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam có ý kiến trả lời bằng văn bản về việc chấp thuận hoặc không chấp thuận đề nghị phát hành trái phiếu của năm tài chính của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài.

* Trong thời hạn 45 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam có ý kiến trả lời bằng văn bản về việc chấp thuận hoặc không chấp thuận đề nghị phát hành trái phiếu chuyển đổi, trái phiếu kèm chứng quyền của năm tài chính của tổ chức tín dụng.

- Cách thức thực hiện:

+ Nộp trực tiếp;

+ Qua đường bưu điện;

- Thành phần, số lượng hồ sơ:

+ Văn bản đề nghị phát hành trái phiếu trong nước của năm tài chính của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài do người đại diện theo pháp luật ký. Người đại diện theo pháp luật của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài có thể ủy quyền cho người khác ký; văn bản ủy quyền được lập phù hợp với quy định của pháp luật.

+ Phương án phát hành trái phiếu trong nước của năm tài chính theo quy định tại Điều 21 Thông tư số 34/2013/TT-NHNN ngày 31/12/2013 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

+ *Bản sao có chứng thực hoặc bản sao có xác nhận của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài báo cáo tài chính của năm liền kề trước năm phát hành được kiểm toán và báo cáo tài chính quý gần nhất. Trường hợp chưa có báo cáo tài chính năm của năm trước liền kề được kiểm toán, tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài nộp: (i) Báo cáo tài chính được kiểm toán của năm trước năm liền kề với hoạt động kinh doanh có lãi; (ii) Báo cáo tài chính của năm liền kề trước năm đề nghị phát hành với kết quả hoạt động kinh doanh có lãi được Hội đồng quản trị hoặc Hội đồng thành viên phê duyệt đối với tổ chức tín dụng; Tổng Giám đốc hoặc Giám đốc phê duyệt đối với chi nhánh ngân hàng nước ngoài¹.*

+ Kế hoạch nguồn vốn và sử dụng vốn của năm tài chính.

+ *Bản sao có chứng thực hoặc bản sao có xác nhận của tổ chức tín dụng Điều lệ và bản sao Giấy phép đối với tổ chức tín dụng phát hành trái phiếu lần đầu; bản sao Giấy phép thành lập đối với chi nhánh ngân hàng nước ngoài phát hành trái phiếu lần đầu².*

¹ Sửa đổi, bổ sung theo quy định tại khoản 1 Điều 15 Thông tư số 29/2015/TT-NHNN

² Sửa đổi, bổ sung theo quy định tại khoản 2 Điều 15 Thông tư số 29/2015/TT-NHNN

+ Phương án tăng vốn điều lệ từ nguồn phát hành trái phiếu chuyển đổi, trái phiếu kèm chứng quyền được Đại hội đồng cổ đông thông qua trong đó phải có các nội dung theo quy định hiện hành của Ngân hàng Nhà nước về thay đổi mức vốn điều lệ của tổ chức tín dụng (đối với trường hợp phát hành trái phiếu chuyển đổi, trái phiếu kèm chứng quyền).

+ Các thay đổi khác có liên quan đến việc phát hành trái phiếu (nếu có).

+ Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

- Thời hạn giải quyết:

+ 30 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ đối với đề nghị phát hành trái phiếu của năm tài chính của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài.

+ 45 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ, đối với đề nghị phát hành trái phiếu chuyển đổi, trái phiếu kèm chứng quyền của năm tài chính của tổ chức tín dụng.

- Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Tổ chức.

- Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (Vụ Chính sách tiền tệ).

- Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Quyết định chấp thuận.

- Lệ phí: Không.

- Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Không.

- Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:

+ Tuân thủ các tỷ lệ bảo đảm an toàn theo quy định tại khoản 1 Điều 130 Luật các tổ chức tín dụng và hướng dẫn của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

+ Có thời gian hoạt động tối thiểu là 01 năm kể từ ngày khai trương hoạt động.

+ Kết quả hoạt động kinh doanh theo báo cáo tài chính được kiểm toán của năm liền kề trước năm đề nghị phát hành và kết quả hoạt động kinh doanh đến quý gần nhất phải có lãi.

Trường hợp phát hành trước ngày 01 tháng 04 hàng năm chưa có báo cáo tài chính năm của năm liền kề trước năm đề nghị phát hành được kiểm toán thì phải có:

a) Báo cáo tài chính được kiểm toán của năm trước năm liền kề với kết quả hoạt động kinh doanh có lãi.

b) Báo cáo tài chính của năm liền kề trước năm đề nghị phát hành với kết quả hoạt động kinh doanh có lãi được Hội đồng quản trị hoặc Hội đồng thành

viên phê duyệt đối với tổ chức tín dụng; Tổng Giám đốc hoặc Giám đốc phê duyệt đối với chi nhánh ngân hàng nước ngoài.

+ Báo cáo tài chính được kiểm toán của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài phát hành phải là báo cáo kiểm toán nêu ý kiến chấp nhận toàn phần.

+ Đối với trường hợp phát hành trái phiếu chuyển đổi, trái phiếu kèm chứng quyền của tổ chức tín dụng là công ty cổ phần, ngoài việc đáp ứng các quy định nêu trên còn phải đáp ứng các điều kiện sau:

a) Phương án tăng vốn điều lệ từ nguồn phát hành trái phiếu chuyển đổi, trái phiếu kèm chứng quyền của năm tài chính được Đại hội đồng cổ đông thông qua và được sự chấp thuận của Ngân hàng Nhà nước.

b) Các đợt phát hành trái phiếu chuyển đổi riêng lẻ của tổ chức tín dụng phải cách nhau ít nhất 06 tháng.

c) Trường hợp tổ chức tín dụng phát hành có cam kết với người mua trái phiếu chuyển đổi là khi đến hạn phải chuyển đổi trái phiếu thành cổ phiếu thì:

(i) Người mua trái phiếu phải đáp ứng quy định pháp luật hiện hành về giới hạn góp vốn, mua cổ phần ngay từ khi phát hành.

(ii) Tổ chức tín dụng phát hành phải đáp ứng điều kiện bán cổ phần cho nhà đầu tư nước ngoài theo quy định pháp luật hiện hành ngay từ khi phát hành.

- Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

+ Thông tư số 34/2013/TT-NHNN ngày 31 tháng 12 năm 2013 của Ngân hàng Nhà nước quy định về phát hành kỳ phiếu, tín phiếu, chứng chỉ tiền gửi, trái phiếu trong nước của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài. Ngày có hiệu lực 14/02/2014.

+ Thông tư số 29/2015/TT-NHNN ngày 22 tháng 12 năm 2015 sửa đổi, bổ sung một số văn bản quy phạm pháp luật của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định về thành phần hồ sơ có bản sao chứng thực giấy tờ, văn bản. Ngày có hiệu lực 08/02/2016.